

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4858/CTHN-TTHT
V/v xác định số thuế TNDN
được giảm theo Nghị định số
114/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Công ty cổ phần dịch vụ số liệu Toàn Cầu

(Địa chỉ: P722, tầng 7, tòa nhà HITC, 239 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, TP Hà Nội; MST: 0102669569)

Trả lời công văn số 17/CV-GDS21 đề ngày 20/01/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ số liệu Toàn Cầu (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về thu nhập chịu thuế TNDN làm căn cứ xác định số thuế TNDN được giảm theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác.

- Căn cứ Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác:

+ Tại Điều 1 quy định về đối tượng áp dụng.

+ Tại Điều 2 quy định về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp:

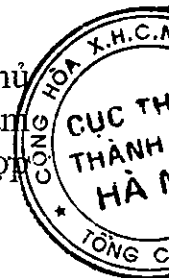
“1. Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 đối với trường hợp doanh nghiệp có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

2. Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế theo quy định tại khoản 1 Điều này là tổng doanh thu trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 của doanh nghiệp bao gồm toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

... 4...Số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 được tính trên toàn bộ thu nhập của doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

...”

+ Tại Điều 3 quy định về việc kê khai, giảm thuế:



“1. Doanh nghiệp tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm khi tạm nộp hàng quý và khi kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020. Khi lập hồ sơ khai thuế, doanh nghiệp kê khai số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm trên các mẫu tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và trên Phụ lục thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 ban hành kèm theo Nghị định này.

...”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 3 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội, quy định về thu nhập chịu thuế TNDN:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

1. Thu nhập chịu thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác quy định tại khoản 2 Điều này.

...”

- Căn cứ Khoản 12 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

“Điều 1

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp:

...12. Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

...3. Thuế suất 20% quy định tại khoản 2 Điều 10 và quy định về ưu đãi thuế tại khoản 1 và khoản 4 Điều 4, Điều 13 và Điều 14 của Luật này không áp dụng đối với:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ nhà ở xã hội quy định tại Điều 13 của Luật này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu, khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động khai thác khoáng sản;

c) Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt;

d) Trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.

...”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, quy định:

“Điều 1

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13.

1. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thu nhập khác bao gồm: thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thu nhập từ quyền sử dụng tài sản, quyền sở hữu tài sản, kể cả thu nhập từ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật; thu nhập từ chuyển nhượng, cho thuê, thanh lý tài sản, trong đó có các loại giấy tờ có giá; thu nhập từ lãi tiền gửi, cho vay vốn, bán ngoại tệ; khoản thu từ nợ khó đòi đã xoá nay đòi được; khoản thu từ nợ phải trả không xác định được chủ; khoản thu nhập từ kinh doanh của những năm trước bị bỏ sót và các khoản thu nhập khác.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ đồng thời có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng thì Công ty được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020. Số thuế TNDN được giảm của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 được tính trên toàn bộ thu nhập của doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản thu nhập quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Công ty căn cứ tình hình thực tế để tự xác định số thuế TNDN được giảm khi tạm nộp hàng quý và khi kê khai thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế TNDN năm 2020 theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị định số Nghị định số 114/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 3 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần dịch vụ số liệu Toàn Cầu biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT3;
- Phòng NVĐTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). *2 (6,3)*



Nguyễn Tiến Trường